

Số: 14/2025/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 14 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 396/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Kim C, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Bá L1, sinh năm 1957. Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

2.1.1. Ông Nguyễn Bá L1, bà Nguyễn Thị L và ông Huỳnh Kim C thoả thuận vô hiệu Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 26/10/2024 (hợp đồng bằng lời nói) giữa ông Nguyễn Bá L1, bà Nguyễn Thị L với ông Huỳnh Kim C đối với một phần diện tích của thửa đất 356 là khoảng 1.600m², tờ bản đồ số 17, diện tích chung là 3.095m², loại đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2.1.2. Ông Nguyễn Bá L1, bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả ông Huỳnh Kim C số tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã nhận là 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.1.3. Ông Nguyễn Bá L1, bà Nguyễn Thị L và ông Huỳnh Kim C không yêu cầu bồi thường thiệt hại khi hợp đồng bị vô hiệu.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Bá L1 và bà Nguyễn Thị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí hoà giải thành là 2.650.000đ (*hai triệu sáu trăm năm chục ngàn đồng*). Ông Nguyễn Bá L1 và bà Nguyễn Thị L là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên miễn án phí đối với phần án phí hoà giải thành ông Nguyễn Bá L1 và bà Nguyễn Thị L phải nộp là 1.325.000đ (*một triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng*); Ông Nguyễn Bá L1 và bà Nguyễn Thị L còn phải nộp đối với phần án phí hoà giải thành nộp thay ông Huỳnh Kim C là 1.325.000đ (*một triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Trà Ôn;
- Chi cục THADS huyện Trà Ôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Luân